

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT QUANH BÉ
- TẾT NGUYÊN ĐÁN VÀ MÙA XUÂN
Thời gian thực hiện: 4 Tuần (Từ 23/12/2024 đến 24/01/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	ĐC BX
STT	Mục tiêu			
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Co và duỗi từng tay kết hợp kiễng chân hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	*Hoạt động:thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Co và duỗi từng tay kết hợp kiễng chân hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	
3	Trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Bật qua vật cản 15 - 20cm	- Bật qua vật cản 15-20cm	* Hoạt động học: - Thể dục: + Bật qua vật cản 15-20cm * Hoạt động chơi: - TCVD: Cáo ơi ngủ à	
4	- Trẻ biết biết kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* Hoạt động học: - Thể dục: + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh * Hoạt động chơi: - TCVD: Đàn chuột con	
8	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động:	-Đập bắt bóng tại chỗ	*Hoạt động học: -Thể dục: + Đập bắt bóng tại chỗ	

	+ đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp.		*Hoạt động chơi: -TCVĐ: Bánh xe quay	
10	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Trèo lên xuống 7 gióng thang.	- Trèo lên xuống 7 gióng thang.	* Hoạt động học: - Thể dục: + Trèo lên xuống 7 gióng thang. * Hoạt động chơi: - TCVĐ: Đua ngựa -TCM: Gà vào vườn rau (TCVĐ); Hái quả (TCVĐ)	
12	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	- Tô, đồ theo nét.	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: + Chơi góc học tập: Tô chữ cái, chữ số.	
14	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. + Sử dụng đôi bàn tay di chuột chơi các trò chơi vui học kissmat	- Lắp ráp. - Sử dụng đôi bàn tay di chuột chơi các trò chơi vui học kissmat	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: + Chơi góc xây dựng: Xây vườn cây, xây vườn hoa, xây vườn rau sạch, xây phiên chợ ngày tết. *Hoạt động phòng kissmat - Trẻ trò chơi ngôi nhà không gian và thời gian của TRUDY - Trò chơi: bản đồ cát định vị - Trò chơi: Đồng hồ sinh đôi	
2. Dinh dưỡng và sức khỏe				
17	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm,	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ về một số món ăn và cách chế biến đơn giản như luộc, rán, kho... -Chơi góc:	

	nấu cháo...		+ Góc phân vai: nhặt rau, đổ, luộc rau...
27	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong phòng bệnh: + Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết (Mặc quần áo ấm vào mùa đông) - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.	* Hoạt động chơi: - Trong giờ đón, trả trẻ: trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt và biết được lợi ích của việc lựa chọn trang phục phù hợp như: mùa đông lạnh mặc quần áo ấm, đi tất để giữ ấm cơ thể và tránh được một số bệnh thường gặp như: cảm cúm, dị ứng...
30	- Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: + Biết không tự ý uống thuốc.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm: + Không tự ý uống thuốc khi chưa có sự cho phép của người lớn.	*Hoạt động chơi: - Trong giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện và giáo dục trẻ không tự ý uống thuốc khi chưa có sự cho phép của người lớn.
31	- Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu ...	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ (cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu... biết gọi lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp.	*Hoạt động chơi: - Chơi tự do buổi chiều: cho trẻ xem vi deo và tạo các tình huống giả định về một số trường hợp khẩn cấp như: cháy, ngã chảy máu, đuối nước... để trẻ nhận ra 1 số trường hợp khẩn cấp và xử lý

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

36	- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật...	- Ích lợi của nước với cây cối.	* Hoạt động học: - KPKH: + Cây xanh và môi trường sống. + Một số loại hoa, quả
37	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả.	+ Trồng rau từ gốc rễ(5E) * Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động theo ý thích buổi chiều:

	các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng		+ Xem vi deo, tranh ảnh về: quá trình phát triển và ích lợi của cây xanh. -TCM: Chọn hoa(TCHT) *Chơi ngoài trời:
39	- Trẻ có khả năng phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại cây, hoa, quả, theo 2 - 3 dấu hiệu. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số cây, hoa, quả.	- Quan sát: Hoa, quả, cây xanh. - Thí nghiệm gieo hạt. - Quan sát sự phát triển của cây đỗ.
40	- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- Phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu.	
41	- Trẻ nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “ Cây được tưới nước và cây không được tưới nước và theo dõi sự phát triển”.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.	
42	- Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.	- Cách chăm sóc và bảo vệ cây khi có biến đổi khí hậu.	
43	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống. - Làm thí nghiệm quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây.	

44	- Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	- Chơi đóng vai bác sĩ, nấu ăn, bán hàng... - Hát các bài hát về cây. - Vẽ, cắt, xé dán, nặn về cây, hoa, quả.	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: + Góc phân vai: Nấu ăn, bán hàng, gia đình... + Góc sáng tạo: Vẽ, xé dán cây, hoa, in hình hoa quả, nặn quả. + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về cây xanh.
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng toán			
47	- Trẻ quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?	- củng cố số lượng trong phạm vi 8. Nhận biết số 8. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8.	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Củng cố số lượng trong phạm vi 8. Nhận biết Số 8. *Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động theo ý thích buổi chiều: + Thực hành vở toán.
48	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.		
49	- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		
50	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm.	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm.	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Tách gộp trong phạm vi 8.
51	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.	*Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động theo ý thích buổi chiều: + Thực hành vở toán.
52	- Trẻ nhận biết số 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng.	- Các chữ số, số lượng	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Củng cố số lượng trong phạm vi 8. Nhận biết Số 8. *Hoạt động chơi:

			- Chơi hoạt động theo ý thích buổi chiều: + Thực hành vở toán.	
57	- Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	- Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: Đo độ dài các vật so sánh và diễn đạt kết quả đo	
3. Khám phá xã hội				
68	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội như: Tết nguyên đán.	- Kể về hoạt động nổi bật của ngày tết nguyên đán.	* Hoạt động trải nghiệm - Giao lưu: “Lễ hội xuân” * Hoạt động chơi: -Chơi ngoài trời: trải nghiệm gói bánh chưng - Trong giờ đón, trả trẻ: Xem tranh ảnh và trò chuyện về ngày tết nguyên đán.	
III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
71	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát về thực vật.	- Hiểu các từ khái quát, về thực vật.	* Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động theo ý thích buổi chiều: + Nghe và giải câu đố về một số loại cây, hoa, quả. + Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao về củ. - Trong giờ đón, trả trẻ: + TCTV “ rau ăn củ, rau ăn lá; quả một hạt, quả nhiều hạt”...	
74	- Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm... phù hợp với ngữ cảnh. + Trẻ người dân tộc như: Thái, tày, nùng, thổ... sử dụng đúng một số từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm..., câu bằng tiếng việt và tiếng mẹ đẻ trong giao tiếp	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. - Trẻ người dân tộc như: Thái, tày, nùng, thổ... sử dụng đúng một số từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm..., câu bằng tiếng việt và tiếng mẹ đẻ trong giao tiếp hằng ngày.	* Trong tất cả các hoạt động trong ngày của trẻ. * Hoạt động chơi: - Trong giờ đón, trả trẻ: +TCTV:Từ:“ Môi trường sống, thực vật”; "Tết nguyên đán"; "Lá dong"; *Hoạt động học buổi chiều: - Làm quen với tiếng anh.	

	hằng ngày. + Trẻ nhắc lại được, nói được từ chỉ 1 số loại quả, hoa đơn giản bằng tiếng anh;	+ Trẻ nhắc lại được, nói được từ chỉ 1 số loại quả, hoa đơn giản bằng tiếng anh;		
77	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao, vè... của chủ đề thế giới thực vật quanh bé – tết nguyên đán và mùa xuân	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, vè của chủ đề thế giới thực vật quanh bé – tết nguyên đán và mùa xuân	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Hoa kết trái * Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động theo ý thích buổi chiều: + Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao về củ + Vè trái cây -TCM: Trồng nụ, trồng hoa (TCDG)	
82	- Trẻ chọn sách để “đọc” và xem.	- “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.	* Hoạt động chơi: - Chơi góc:	
84	- Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn, bảo vệ sách	+ Góc học tập: cho trẻ đọc truyện qua các tranh, ảnh *Hoạt động phòng thư viện: - Tìm và kể cho trẻ nghe truyện về chủ đề thực vật, tết nguyên đán và mùa xuân định hướng cho trẻ xem sách truyện về chủ đề thực vật, tết nguyên đán và mùa xuân. - Giới thiệu cho trẻ nghe về tranh truyện nước ngoài.	
86	- Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt chữ: l,t,c, b,d,đ	- Nhận dạng các chữ cái: l,t, c, b,d,đ; - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình: l,t,c, b,d,đ;	* Hoạt động học: - Làm quen chữ cái: l,t,c, b,d,đ; - Tập tô chữ cái: l, t, c * Hoạt động chơi chiều: - Hoàn thiện vở tập tô	
87	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình chữ:			

	I,t,c, b,d,đ			
IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
93	- Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	*Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: -Trong giờ vệ sinh: Trẻ rửa tay bằng xà phòng. - Giờ ăn: chuẩn bị chỗ ăn (kê bàn, lấy khăn lau.) - Giờ ngủ: chuẩn bị chỗ ngủ: dải chiếu, xếp gối, lấy chăn.. *Hoạt động lao động: - Lao động vệ sinh cuối ngày: sắp xếp, lau đồ chơi các góc; nhặt lá khu dồng suối..	
103	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.	* Trong tất cả các hoạt động trong ngày	
107	- Trẻ thích chăm sóc cây, hoa thân thuộc.	- Bảo vệ chăm sóc cây cối.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: + Thí nghiệm gieo hạt. - Chơi ở các góc: + Góc thiên nhiên: Chăm sóc, tưới cây, lau lá...	
V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
113	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc của địa phương thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; phù hợp với chủ đề thế giới thực	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ trong chủ đề: thế giới thực vật	* Hoạt động học: - Âm nhạc: + Nghe hát: Sắc màu trái cây; Cây trúc xinh; *Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động theo ý thích buổi chiều: + Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao về củ	

	vật quanh bé– tết nguyên đán và mùa xuân	quanh bé– tết nguyên đán và mùa xuân		
114	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát (Nhạc thiếu nhi, các bài hát đặc sắc của địa phương vùng miền) qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ với chủ đề thế giới thực vật quanh bé - tết nguyên đán và mùa xuân	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. (Nhạc thiếu nhi, các bài hát đặc sắc của địa phương vùng miền) phù hợp với chủ đề thế giới thực vật quanh bé - tết nguyên đán và mùa xuân	* Hoạt động học: - Âm nhạc: Dạy hát: Em yêu cây xanh * Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: + Góc âm nhạc: Hát 1 số bài hát về chủ đề. * Hoạt động chơi: - Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi; tai ai tinh * Hoạt động phòng âm nhạc: - Dạy trẻ hát các bài: Em yêu cây xanh, mùa xuân -Dạy trẻ đánh các nốt nhạc	
115	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức phù hợp với chủ đề thế giới thực vật quanh bé– tết nguyên đán và mùa xuân	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc phù hợp với chủ đề thế giới thực vật quanh bé– tết nguyên đán và mùa xuân	* Hoạt động học: - Âm nhạc: Dạy vận động: quả. *Hoạt động chơi: -Chơi góc: + Góc nghệ thuật: hát, và vận động cùng bài hát trong chủ đề	
122	- Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.(Phách tre, đàn, trống...)	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.(Phách tre, đàn, trống...)	- Chơi theo ý thích buổi chiều: + Biểu diễn văn nghệ	
116	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên sẵn có ở địa phương để tạo ra sản phẩm như: Hoa mùa xuân, cảnh đào, lọ hoa...	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm như: Hoa mùa xuân, cảnh đào, lọ hoa... - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương	* Hoạt động học: - Tạo hình: Thiết kế hoa mùa xuân (EDP) *Hoạt động chơi: -Chơi ngoài trời: chơi theo ý thích làm tranh hoa, cảnh đào, trang trí...	

		như: Rơm, chai, lọ, hạt ngô, hạt đỗ, ... phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.		
119	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành một số loại quả	- Phối hợp các kỹ năng nặn: Xoay tròn, lăn lọc, miết, ấn dẹp... để tạo thành một số loại quả	* Hoạt động học: - Tạo hình: Nặn một số loại quả (Đt)	
120	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Nặn một số loại quả (Đt)	
123	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích trong chủ đề thế giới thực vật quanh bé- tết nguyên đán và mùa xuân	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	+ Thiết kế hoa mùa xuân (EDP) *Hoạt động chơi: -Chơi ngoài trời: chơi theo ý thích làm tranh hoa, cảnh đào, trang trí...	

Ngày 18 tháng 12 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Hoàng Thị Hà

Cà Thị Hương

Trần Thị Cúc